**Mẫu số 14**

|  |  |
| --- | --- |
| **TÊN CƠ QUAN (1) -------** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  ---------------** |
| Số: …/… V/v xác nhận chủng loại, định lượng hàng hóa miễn thuế theo điều ước quốc tế | *……, ngày … tháng … năm…* |

Kính gửi: Tổ chức/Cá nhân...(2)

Căn cứ khoản 4 Điều 16 Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu ngày 06 tháng 4 năm 2016;

Căn cứ khoản 12 Điều 1 Nghị định số 18/2021/NĐ-CP ngày 11 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 134/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 9 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu;

Căn cứ Điều ước quốc tế ... ngày ... ký giữa...

Căn cứ hồ sơ đề nghị xác nhận chủng loại, định lượng hàng hóa miễn thuế dự kiến xuất khẩu, nhập khẩu theo điều ước quốc tế của tổ chức/cá nhân(2)...

Nay, ...(1) xác nhận chủng loại, định lượng hàng hóa miễn thuế dự kiến xuất khẩu, nhập khẩu theo điều ước quốc tế, cụ thể như sau:

1. Tên tổ chức/cá nhân: ...

Mã số thuế: ...

CMND/Căn cước công dân/Hộ chiếu số: ...

|  |  |
| --- | --- |
| Ngày cấp: .../.../... | Nơi cấp:... |

Quốc tịch:....

|  |  |
| --- | --- |
| Số điện thoại: ...; | Số Fax:... |

2. Địa chỉ:...

3. Tên dự án đầu tư/hoạt động sử dụng hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu miễn thuế ...

4. Địa điểm thực hiện dự án/hoạt động sử dụng hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu miễn thuế...

5. Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư, Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư điều chỉnh hoặc văn bản của cơ quan đăng ký đầu tư có thẩm quyền trong trường hợp không phải thực hiện cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư ... số ... ngày ... được cấp bởi...

6. Hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu để thực hiện (ghi rõ mục đích xác nhận Danh mục thực hiện miễn thuế cho toàn bộ dự án hoặc theo hạng mục công trình hoặc giai đoạn hoặc tổ hợp, dây chuyền hoặc năm tài chính)...

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Tên hàng quy cách, phẩm chất** | **Đơn vị tính** | **Số lượng dự kiến xuất khẩu/nhập khẩu** | **Trị giá dự kiến xuất khẩu/nhập khẩu** | **Ghi chú** |
|  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |

7. Thời gian dự kiến xuất khẩu, nhập khẩu từ ... đến ...

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:*** - Như trên; - … - Lưu: VT,… | **THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ** *(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)* |

***Ghi chú:***

(1) Tên cơ quan đề xuất ký kết hoặc gia nhập điều ước quốc tế hoặc cơ quan quản lý chuyên ngành.

(2) Tên tổ chức, cá nhân đề nghị xác nhận chủng loại, định lượng hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu miễn thuế theo điều ước quốc tế.